

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 130/2020/TL-HNGĐ ngày 18/6/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Nguyễn Minh T, sinh năm 1990

Hộ khẩu thường trú và hiện ở: Số 26 phố C, phường Đ, quận H, Hà Nội.

2. Anh Lục Quốc K, sinh năm 1989

Hộ khẩu thường trú và hiện ở: Tập thể vật tư T, xã T, huyện T, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Minh T và anh Lục Quốc K tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 06/3/2013 (số 18/2013, quyển số 01/2011) tại Ủy ban nhân dân phường H, quận H, Thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị không hạnh phúc, phát sinh mâu thuẫn không thể hòa giải, đến nay tình cảm không còn nên anh chị cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 23 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội. Anh chị thỏa thuận về việc nuôi cháu Lục Duy A cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Minh T và anh Lục Quốc K thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh chị có 01 con chung tên là Lục Duy A, sinh ngày 06/6/2013.

Sau khi ly hôn, chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lục Duy A kể từ tháng 6/2020 đến khi cháu Duy A đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

Anh Lục Quốc K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:**

Động sản và bất động sản: Anh chị không có, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

- **Công nợ:** Anh chị không vay nợ ai, không ai vay nợ anh chị, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà án không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Là 300.000 đồng, chị Nguyễn Minh T tự nguyện chịu cả, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo Biên lai số AA/2016/0017717 ngày 17/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Hàng Đào, HN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hiền Hòa